

Ngày 08/12/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
VPI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 11%

VPI - CTCP Đầu tư Văn Phú Invest - Ngày 13/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 14/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 11%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/12/2017.

IDV: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

IDV - CTCP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc - Ngày 24/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 27/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/1/2018.

QNS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

QNS - Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi – Sẽ tạm ứng cổ tức đợt II/2017. Mức cổ tức mà QNS tạm ứng đợt này là 5% bằng tiền mặt (tương ứng 500 đồng/1 cổ phần), tương đương số tiền chi ra là 121,9 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 20/12 và thời gian thực hiện bắt đầu từ ngày 5/1/2018.

PNJ: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

PNJ - CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận - Ngày 19/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/01/2018.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
ANZ: Việt Nam cần tăng dự trữ ngoại hối

ANZ khuyến nghị Ngân hàng Nhà nước (NHNN) nên tăng dự trữ ngoại hối và tăng số tháng nhập khẩu cho nền kinh tế. Cụ thể, theo công bố của NHNN, dự trữ ngoại hối của Việt Nam tính đến tháng 10/2017 đạt con số kỷ lục 46 tỷ USD. Nhưng nhìn vào số tháng nhập khẩu chỉ là 2,7 tháng. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/8/783086/anz-viet-nam-can-tang-du-tru-ngoai-hoi.aspx>

Thoái vốn thu về 9.000 tỷ đồng trong 1 tháng nhờ thương vụ Vinamilk

Theo báo cáo vừa được Bộ Tài chính công bố sáng 8/12, số tiền thu về sau thoái vốn của các tập đoàn, tổng công ty trong tháng 11 là 9.072 tỷ đồng. Trong số trên, riêng việc bán 3,33% cổ phần của Vinamilk trong tháng 11 đã thu về 8.733 tỷ đồng. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/8/783122/thoai-von-thu-ve-9-000-ty-dong-trong-1-thang-nho-thuong-vu-vinamilk.aspx>

Ngày 08/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.452 đồng, tăng 7 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 8/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.452 đồng, tăng tiếp 7 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ tư liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank không điều chỉnh tỷ giá so với giá khảo sát sáng qua, ở mức 22.680-22.750 đồng.

Sáng ngày 08/12: Giá vàng SJC ở mức 36,22 - 36,42 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h10 sáng nay (8/12), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,22 - 36,42 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 80 nghìn đồng/lượng so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.248,3 USD/oz, giảm 14,5 USD, tương đương 1,15% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 2,01 triệu đồng/lượng, mở rộng 320 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	70.57 24,211.48
	Nasdaq	↑	36.47 6,812.84
	S&P 500	↑	10.22 2,639.49
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓	-27.28 7,320.75
	DAX	↑	46.30 13,045.15
	CAC 40	↑	9.51 5,383.86
CHÂU Á	Nikkei 225	↑	196.42 22,694.45
	Hang Seng	↑	96.82 28,400.01
	Shanghai	↓	-21.91 3,272.05

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 08/12/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 07/12: Chỉ số Dow Jones tăng 0.29%, lên 24,211.48 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 0.29% lên 24,211.48 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0.29% lên 2,636.98 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.54% lên 6,812.84 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.70:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1.75:1.

Ngày 07/12: Dầu WTI tăng 0.9%, lên 56.48 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex tiến 52 xu (tương đương 0.9%) lên 56.48 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn cộng 72 xu (tương đương 1.2%) lên 61.94 USD/thùng.

Ngày 08/12/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,51/+0,16%**

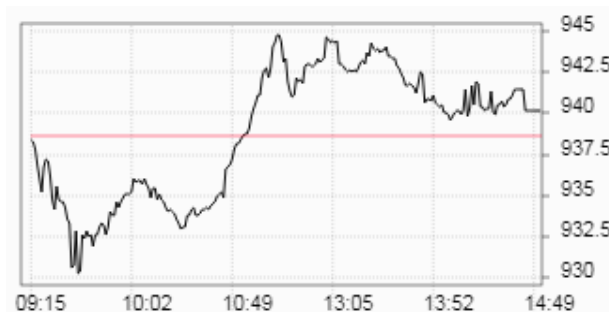
Giá trị (điểm) ↑ **940.16**

Khối lượng (cp) **197,622,748**

Giá trị (tỷ đồng) **5,189.65**

Số cp tăng giá ↑ **134**

Số cp giảm giá ↓ **143**

Số cp đứng giá → **70**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CIG	2.1	2.1	2.1	2.1	2,730	↑ 7.0%
PTC	5.6	6	6	5.6	5,170	↑ 7.0%
VOS	2.8	2.9	2.9	2.8	2,529,910	↑ 7.0%
TLD	14.6	15.4	15.4	14.5	1,260,740	↑ 6.9%
HU1	6.5	7.4	7.4	6.5	12,660	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,72/-0,63%**

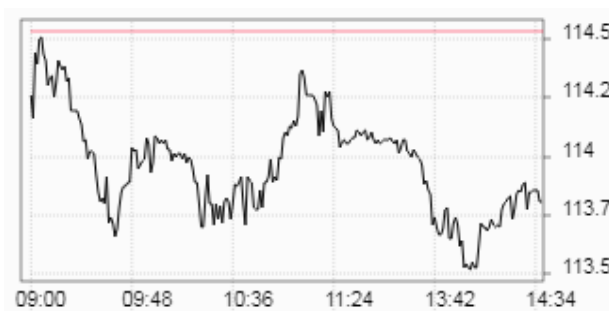
Giá trị (điểm) ↓ **113.81**

Khối lượng (cp) **47,953,719**

Giá trị (tỷ đồng) **715.69**

Số cp tăng giá ↑ **96**

Số cp giảm giá ↓ **94**

Số cp đứng giá → **176**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
V12	17	17.6	17.6	17	18,100	↑ 10.0%
DPC	13.2	13.2	13.2	12	5,900	↑ 10.0%
SCJ	2.1	2.2	2.2	2.1	12,362	↑ 10.0%
BTS	4.6	5.5	5.5	4.5	4,810	↑ 10.0%
D11	14.4	14.4	14.4	14.4	500	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,651,880	603,900
BÁN	20,116,570	1,035,836
MUA - BÁN	-9,464,690	-431,936

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 08/12, khối ngoại bán ròng hơn 510 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 14 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 10,6 triệu cổ phiếu (trị giá 770,79 tỷ đồng) và bán ra 20,1 triệu cổ phiếu (trị giá 1.281,43 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá 12 tỷ đồng) và bán ra hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá 26 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 08/12/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 07/12/2017): 2,490,095.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 07/12/2017): 938.65 điểm

Cập nhật ngày 08/12/2017

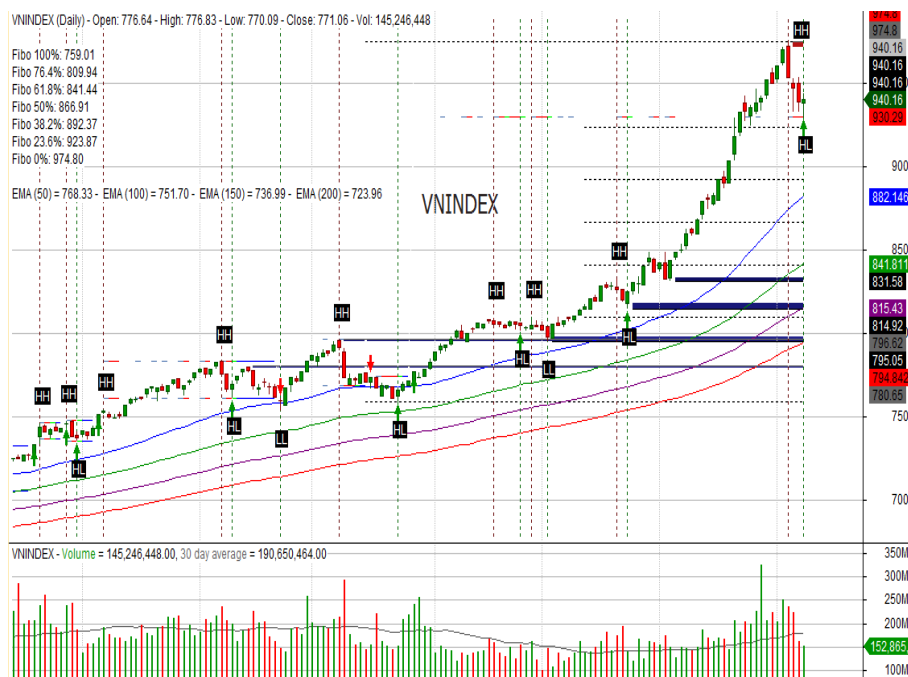
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.8%	1,451,453,429	186	188.1	2.1	1.1%	839,440	1.15
SAB	8.2%	641,281,186	319.4	309	-10.4	-3.3%	85,860	-2.52
VIC	7.6%	2,637,707,954	72	73	1.0	1.4%	1,767,290	1.00
VCB	6.9%	3,597,768,575	47.6	47.05	-0.6	-1.2%	1,517,040	-0.75
GAS	6.5%	1,913,950,000	85	85.7	0.7	0.8%	720,080	0.50
VRE	3.5%	1,901,078,733	46	47	1.0	2.2%	1,558,790	0.72
CTG	3.5%	3,723,404,556	23.3	23	-0.3	-1.3%	1,735,210	-0.42
BID	3.4%	3,418,715,334	25	25	0.0	0.0%	853,010	0.00
PLX	3.3%	1,293,878,081	64.4	65.9	1.5	2.3%	533,660	0.73
MSN	3.2%	1,157,373,974	69	71.9	2.9	4.2%	1,662,030	1.26
ROS	2.9%	472,999,999	152.2	153.5	1.3	0.9%	983,580	0.23
HPG	2.6%	1,517,079,000	41.95	41.2	-0.8	-1.8%	3,524,840	-0.43
VJC	2.3%	451,343,284	127	129.3	2.3	1.8%	885,970	0.39
VPB	2.1%	1,332,689,035	39.6	39.5	-0.1	-0.3%	1,251,580	-0.05
MBB	1.8%	1,815,505,363	24.7	24.9	0.2	0.8%	2,545,200	0.14
BVH	1.7%	680,471,434	61	62.1	1.1	1.8%	898,990	0.28
MWG	1.6%	307,765,789	128.7	129	0.3	0.2%	370,230	0.03
NVL	1.5%	622,828,788	61.5	62.3	0.8	1.3%	1,197,400	0.19
BHN	1.3%	231,800,000	137	131.8	-5.2	-3.8%	34,570	-0.45
FPT	1.2%	530,961,105	56.1	55.5	-0.6	-1.1%	1,924,190	-0.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 08/12/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



70% cash

30% stocks

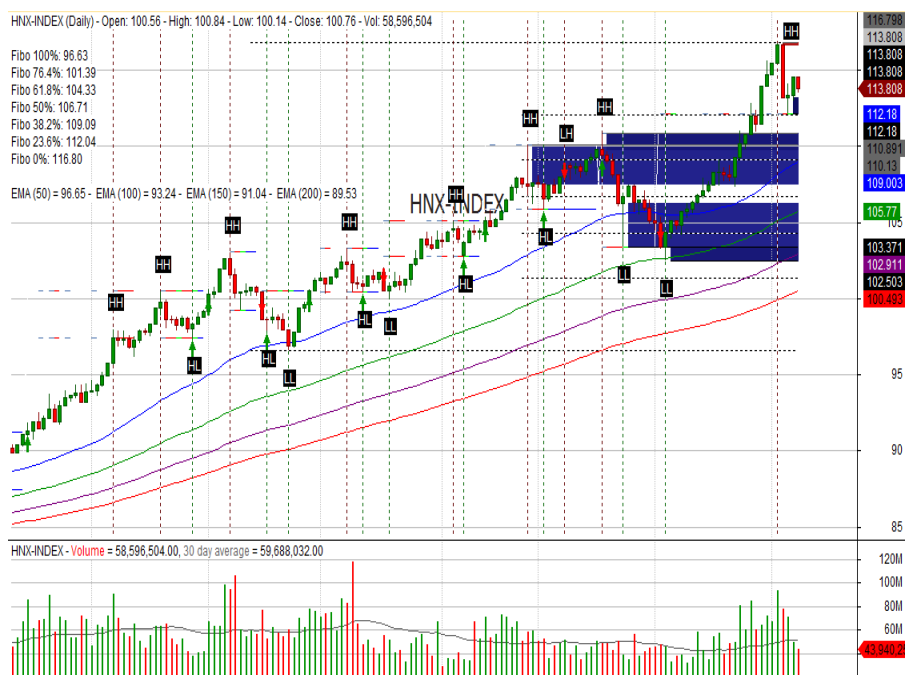
Vùng mua:

935 - 940

Vùng chốt lời ngắn hạn:

945 - 950

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua:

112.0 - 113.0

Vùng chốt lời ngắn hạn:

114.0 - 115.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 935 - 940 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 935 - 940 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 935. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 925 - 930 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 945 - 950 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 955 - 960 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 114.0 - 115.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 112.0 - 113.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 112.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 110.0 - 111.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 114.0 - 115.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 116.0 - 117.0 điểm.

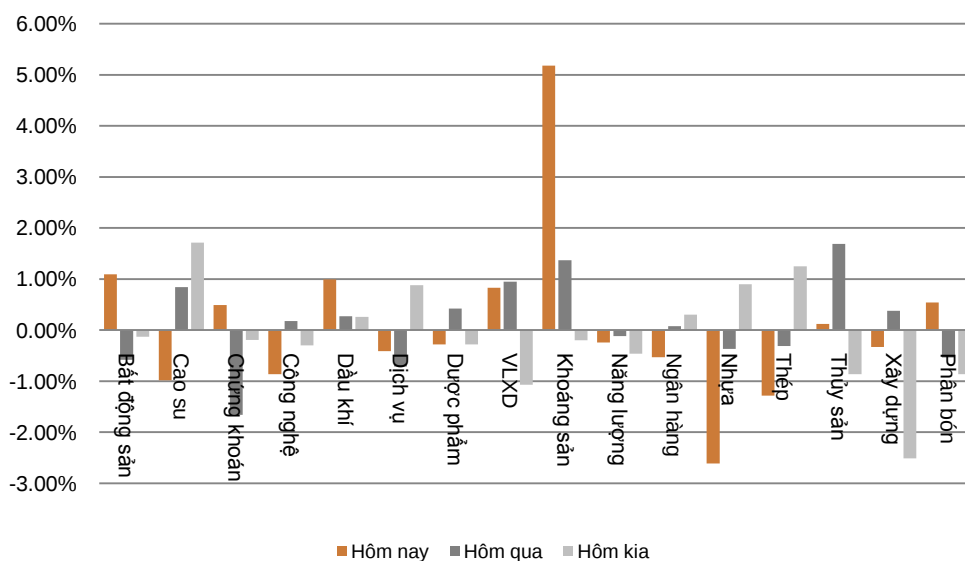
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 08/12/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.09%
Cao su	↓ -0.98%
Chứng khoán	↑ 0.49%
Công nghệ	↓ -0.86%
Dầu khí	↑ 0.99%
Dịch vụ	↓ -0.41%
Dược phẩm	↓ -0.28%
VLXD	↑ 0.83%
Khoáng sản	↑ 5.18%
Năng lượng	↓ -0.24%
Ngân hàng	↓ -0.53%
Nhựa	↓ -2.61%
Thép	↓ -1.28%
Thủy sản	↑ 0.12%
Xây dựng	↓ -0.33%
Phân bón	↑ 0.54%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	72	73	↑ 1.0	↑ 1.4%	1,767,290
	NVL	61.5	62.3	↑ 0.8	↑ 1.3%	1,197,400
	REE	38.1	38.35	↑ 0.3	↑ 0.7%	1,324,440
Chứng khoán	VIC	72	73	↑ 1.0	↑ 1.4%	1,767,290
	NVL	61.5	62.3	↑ 0.8	↑ 1.3%	1,197,400
	REE	38.1	38.35	↑ 0.3	↑ 0.7%	1,324,440
Dầu khí	GAS	85	85.7	↑ 0.7	↑ 0.8%	720,080
	PLX	64.4	65.9	↑ 1.5	↑ 2.3%	533,660
	PVS	18.8	18.5	↓ -0.3	↓ -1.6%	3,994,000
VLXD	VCS	228.3	235.5	↑ 7.2	↑ 3.2%	137,400
	VGC	26	25.1	↓ -0.9	↓ -3.5%	973,000
	HT1	16.8	16.8	→ 0.0	→ 0.0%	287,010
Khoáng sản	MSR	17.8	20.4	↑ 2.6	↑ 14.6%	1,053,610
	AMD	9.72	9.17	↓ -0.6	↓ -5.7%	2,466,910
	MVB	6.3	5.5	↓ -0.8	↓ -12.7%	100

Cập nhật ngày 08/12/2017

Ngày 08/12/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -1.15%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 3.53%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 0.38%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -2.46%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 2.61%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -1.15%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.66%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.54%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 5.58%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.50%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -1.69%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -5.97%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 0.65%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 1.17%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -10.44%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -1.17%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 08/12/2017

Ngày 08/12/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.814 ↑	1.54% ↓	-1.00% ↑	0.03% ↑	11.77%	08/12/2017
Brent	62.5371 ↑	1.94% ↓	-1.61% ↓	-1.49% ↑	16.06%	08/12/2017
Natural gas	2.791 ↓	-4.55% ↓	-7.77% ↓	-12.13% ↓	-24.50%	08/12/2017
Gasoline	1.7021 ↑	2.56% ↓	-1.52% ↓	-6.54% ↑	13.13%	08/12/2017
Heating oil	1.8986 ↑	2.15% ↑	0.34% ↓	-1.17% ↑	16.81%	08/12/2017
Ethanol	1.315 ↓	-0.15% ↓	-2.08% ↓	-9.06% ↓	-19.77%	08/12/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1247.83 ↓	-1.28% ↓	-2.09% ↓	-2.59% ↑	6.60%	08/12/2017
Silver	15.8119 ↓	-1.16% ↓	-3.72% ↓	-7.06% ↓	-7.05%	08/12/2017
Platinum	892.74 ↑	0.12% ↓	-4.77% ↓	-4.70% ↓	-2.35%	08/12/2017
Palladium	1015.7 ↑	2.23% ↓	-0.39% ↑	0.59% ↑	39.21%	08/12/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,699.00 ↑	0.89% ↑	0.95% ↑	7.67% ↑	24.38%	08/12/2017
Tea	3.28 →	0.00% ↓	-11.83% →	0.00% ↓	-0.30%	08/12/2017
Soybeans	991.5191 ↓	-0.92% ↑	0.59% ↑	0.36% ↓	-3.45%	08/12/2017
Wheat	396.1963 ↓	-0.75% ↓	-3.19% ↓	-7.16% ↑	1.39%	08/12/2017
Cotton	73.9 ↓	-0.44% ↓	-2.03% ↑	8.22% ↑	4.38%	08/12/2017
Rice	12.1203 ↓	-0.92% ↓	-1.91% ↑	7.65% ↑	22.06%	08/12/2017
Cheese	1.645 ↑	0.55% ↑	1.17% ↓	-4.91% ↓	-7.27%	08/12/2017
Palm Oil	2395 ↓	-1.84% ↓	-3.43% ↓	-12.81% ↓	-23.31%	08/12/2017
Milk	15.51 ↑	0.58% ↑	0.91% ↓	-6.00% ↓	-9.14%	08/12/2017
Cocoa	1829 ↓	-4.29% ↓	-10.63% ↓	-17.33% ↓	-19.01%	08/12/2017
Rubber	193.7 ↓	-1.68% ↑	0.21% ↑	1.89% ↓	-18.17%	08/12/2017
Orange Juice	153.45 ↓	-2.70% ↓	-4.15% ↓	-4.57% ↓	-28.09%	08/12/2017
Coffee	120.1 ↓	-4.49% ↓	-4.32% ↓	-3.90% ↓	-12.17%	08/12/2017
Lumber	425.9 ↑	0.35% ↓	-0.42% ↓	-7.77% ↑	31.94%	08/12/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	115.491 ↓	-0.30% ↓	-3.57% ↓	-5.94% ↑	6.03%	08/12/2017
Bitumen	2500 ↑	0.16% ↑	1.21% ↑	2.04% ↑	16.82%	08/12/2017
Steel	4344 ↓	-5.46% ↑	2.21% ↑	11.70% ↑	32.72%	08/12/2017
Cobalt	69650 →	0.00% ↑	13.71% ↑	14.65% ↑	134.51%	08/12/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 08/12/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 08/12/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 08/12/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 08/12/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 08/12/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
08/12/2017	11/12/2017	2'08/12/2017	PPC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	23.1	-0.3 (-1.28%)
08/12/2017	11/12/2017	08/12/2017	PVC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	11.2	-0.5 (-4.27%)
08/12/2017	11/12/2017	05/01/2018	DVC	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	11	0 (0%)
n/a	n/a	#REF!	DHC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 1,200,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	08/12/2017	DAG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,094,202 CP	9.38	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	27/12/2017	GND	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	24.3	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	13/12/2017	BWS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	-0.5 (-1.55%)	-0.5 (-1.55%)
08/12/2017	11/12/2017	n/a	HDA	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	9.6	-0.1 (-1.03%)
08/12/2017	11/12/2017	05/01/2018	HDA	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	9.6	-0.1 (-1.03%)
08/12/2017	11/12/2017	n/a	CBS	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 40%	n/a	n/a
08/12/2017	11/12/2017	16/01/2018	CBS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 - 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	08/12/2017	CMP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 1,543,115 CP	9.6	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	n/a	AMD	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
08/12/2017	11/12/2017	12/01/2018	DMC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	120.2	-4.8 (-3.84%)
n/a	n/a	08/12/2017	KOS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 41,500,000 CP	n/a	n/a
08/12/2017	11/12/2017	25/12/2017	GGs	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	10	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	25/12/2017	VIR	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	08/12/2017	TLP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 11,830,000 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	11/12/2017	TTH	HNX	Giao dịch bổ sung - 16,899,983 CP	6.1	0.1 (1.67%)
n/a	n/a	11/12/2017	TVW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 14,597,860 CP	n/a	n/a
n/a	11/12/2017	12/12/2017	IBC	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	23.9	1 (4.37%)
n/a	11/12/2017	15/12/2017	IBC	UPCoM	Giao dịch trở lại sàn HOSE	23.9	1 (4.37%)

Cập nhật ngày 08/12/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.